CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 011../TM-HĐQT	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 03 năm 2017*

THƯ MỜI

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

- Căn cứ quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI về việc triệu tập tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI kính mời Quý vị Cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

*** Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội:**

+ Thời gian: ***Từ 07h30" đến 11h45" ngày 29 tháng 3 năm 2017***

+ Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI - Xóm Cây Bòng , xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

*** Thành phần tham dự:**

- Các thành viên HĐQT và BKS Công ty.

- Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 14/3/2017 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- Trường hợp cổ đông không thể tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự theo mẫu của Công ty.

*** Nội dung Đại hội:**

- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;

- Thông qua báo cáo tài chính năm 2016;

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016;

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016;

- Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016;

- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2016, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2017;

- Các vấn đề quan trọng khác liên quan đến thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

*** Tài liệu Đại hội**: Được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: **Http://www.ximanglahien.com.vn** và được phát tại Đại hội.

*** Đăng ký, tiếp nhận thông tin và các vấn đề khác:**

- Cổ đông tham dự hay uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội đề nghị đăng ký theo **Giấy xác nhận tham dự/ ủy quyền tham dự Đại hội đông cổ đông thường niên** (theo mẫu đính kèm).

- Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận về việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền gửi qua đường bưu điện hoặc fax, Email cho Công ty ***trước 10 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 3 năm 2017.***

Điện thoại: 02803 829 154 - 02803 829 156; Fax: 02803 829 056

Email: trunghop.khvt@gmail.com - Di động: 0912162143

- Cổ đông đến tham dự xin mang theo CMND/căn cước hoặc hộ chiếu và giấy ủy quyền (trường hợp được uỷ quyền).

Trân trọng kính mời!

Nơi nhận:
- UBCKNN (B/c);
- SGDCK HN (B/c);
- Các cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI

Ngô Ngọc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LA HIÊN VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ..... tháng..... năm 2017

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ / ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LA HIÊN NĂM 2017

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN**

Họ và tên: .....

Số CMND:..... cấp ngày:.....tại: .....

Là cổ đông (hoặc đại diện pháp nhân của cổ đông):.....

Địa chỉ:.....

Mã số:..... - Số cổ phần sở hữu: .....

Căn cứ vào thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên. Tôi xin xác nhận việc tham dự như sau:

1. Trực tiếp tham dự ☐

2. Uỷ quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây: ☐

Họ và tên: .....

Số CMND: .....cấp ngày: .....Tại: .....

Chức vụ: .....

3. Hoặc uỷ quyền cho:

+ Ông: Ngô Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT	☐
+ Ông: Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	☐
+ Bà: Lê Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	☐
+ Ông: Phạm Mạnh Tiến	Thành viên HĐQT	☐
+ Ông: Trần Việt Cường	Thành viên HĐQT	☐

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI và được quyền biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung của Đại hội.

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi công việc được hoàn tất.

NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN	**NGƯỜI THAM DỰ/ ỦY QUYỀN**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Lưu ý: *- Cổ đông điền đầy đủ họ tên, số CMND, nơi cấp và ngày cấp của người được uỷ quyền.*
- Cổ đông trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác hoặc thành viên HĐQT của Công ty CP xi măng La Hiên, thì đánh dấu (x) vào ô tương ứng.

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LA HIÊN VVMI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng 3 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
7h30-8h00	- Đón tiếp đại biểu, làm thủ tục xác nhận cổ đông	- Ban lễ tân - Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h00-8h10	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	- Ban tổ chức
8h10-8h20	- Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông, đại diện cổ đông	- Ban kiểm tra tư cách cổ đông
8h20-8h25	- Công bố chương trình Đại hội và biểu quyết thông qua các nội dung chương trình Đại hội; - Giới thiệu đoàn chủ tịch.	- Ban tổ chức
8h25-9h10	- Khai mạc Đại hội; Chủ tịch đoàn chỉ định thư ký Đại hội; - Thông qua chương trình đại hội; quy chế Đại hội, quy chế bầu cử.; - Hướng dẫn thể lệ biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội; - Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017.	- Đoàn chủ tịch
9h10-9h40	- Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016.	- Đoàn chủ tịch
9h40-10h00	- Báo cáo của BKS về hoạt động của Công ty năm 2016 và kế hoạch năm 2017.	- Ban kiểm soát
10h00-10h10	- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT; Đề cử, ứng cử...; Đề xuất tổ bầu cử; thực hiện bầu cử.	- Đoàn chủ tịch
10h10-10h35	Đại hội thảo luận	
10h35-10h45	Đại hội nghỉ giải lao	
10h45-11h00	- Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016; - Tờ trình thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2017; - Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.	- Đoàn chủ tịch
11h00-11h15	- Thông qua kết quả kiểm phiếu, ra mắt thành viên HĐQT mới	- Ban bầu cử
11h15-11h40	- Thông qua dự thảo Biên bản Đại hội, Nghị quyết đại hội.	- Thư ký đại hội
11h40-11h45	- Bế mạc Đại hội.	- Đoàn chủ tịch

BAN TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:01/QC-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên , ngày 17 tháng 3 năm 2017*

Dự thảo

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Căn cứ quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI về việc triệu tập tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định thể thức tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI và quyền, nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội.

2. Các cổ đông của Công ty và các đối tượng tham dự đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội.

1. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự đại hội và được phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề được ghi trong nội dung chương trình của đại hội.

2. Được ban tổ chức đại hội gửi giấy mời họp kèm theo dự thảo quy chế đại hội, chương trình đại hội để nghiên cứu và góp ý trước bằng văn bản cho Ban tổ chức đại hội để tổng hợp, hoặc để thảo luận trực tiếp tại đại hội.

3. Được phát thẻ biểu quyết với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện *(ví dụ thẻ biểu quyết của đại biểu cổ đông được ghi là 10.000 cổ phần, tức là cổ đông đó có 10.000 phiếu biểu quyết).*

4. Cổ đông đến dự đại hội muộn có quyền được đăng ký vào dự ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội, nhưng không có quyền tham gia và biểu quyết về những nội dung đã được đại hội thông qua trước đó khi cổ đông chưa có mặt *(hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng).*

Điều 3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự đại hội.

1. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

2. Tôn trọng quyền điều hành của chủ tọa đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

3. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự đại hội.

4. Mang theo giấy mời họp kèm theo giấy ủy quyền (*trong trường hợp được ủy quyền)* và giấy tờ tùy thân *(chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu)*, trình cho ban kiểm tra tư cách cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu.

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra đại hội.

- Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy ủy quyền tham dự đại hội.

- Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.

- Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và thông qua trước đại hội.

- Phát thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường nơi tổ chức đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu để đại hội bầu trong số những đại biểu tham dự đại hội. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là thư ký đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ biểu quyết, phát phiếu biểu quyết, thu phiếu biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa đại hội.

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu có nghĩa vụ tuyệt đối trung thực, cẩn trọng khi thực hiện nhiệm vụ và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký đại hội.

1. Chủ tọa đại hội:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa đại hội.

- Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Điều khiển đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.

b. Quyết định các vấn đề trình tự, thủ tục của Đại hội hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của đại hội.

c. Có quyền trì hoãn đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một hời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của đại hội.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

2. Thư ký đại hội do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua. Thư ký có nhiệm vụ giúp việc cho Chủ tọa điều hành đại hội, ghi chép và đọc biên bản, nghị quyết đại hội.

Chương II
TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được mời họp khi quyết định triệu tập đại hội *(theo quy định tại Điều 141 Luật doanh nghiệp 2014).*

Điều 7. Trình tự tiến hành đại hội.

1. Đại hội diễn ra theo trình tự và bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Thông qua Đoàn chủ tịch; Ban Thư ký; Ban kiểm phiếu.

- Thông qua chương trình Đại hội *(gửi trước cho các cổ đông)*

- Biểu quyết thông qua các nội dung đã được Đoàn chủ tịch trình bày.

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Thông qua biên bản Đại hội

2. Điều kiện thông qua các nội dung trong chương trình đại hội.

Việc biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình đại hội đều thực hiện theo hình thức giơ phiếu biểu quyết.

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.

Điều 8. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành.

1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 6 Quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

2. Trong đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại *(đại hội lần thứ 2)* cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần thứ 2.

3. Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông tham dự như thế nào cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông Công ty, (Website);
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, VP.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/QC-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

Dự thảo

QUY CHẾ

Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;

Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tổ chức bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết *(theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 14/3/2017) có mặt tại Đại hội.*

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT bầu bổ sung

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là: 01 thành viên.

2. Thành viên HĐQT được bầu bổ sung cần phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI như sau:

a) Thành viên HĐQT phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) HĐQT bầu một thành viên của HĐQT làm Chủ tịch HĐQT. Chủ tịch HĐQT không được kiêm Giám đốc.

Điều 3. Quyền đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT

Theo điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI thông qua, quyền đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT được quy định như sau:

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 60% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 75% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Điều 4. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu bổ sung.

Ví dụ: Cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tổng số cổ phần tại đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là: 1.000 x 2 = 2.000 phiếu .

2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc bầu với số lượng khác cho 01 ứng cử viên với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Điều 5. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT của cổ đông gồm:

- Văn bản đề cử (ứng cử) tham gia, (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh) do ứng viên khai;

- Bản sao có công chứng các giấy tờ: CMND, các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);

- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 14/03/2017 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI).

- Hồ sơ đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 11h00' ngày 28/3/2017 theo địa chỉ sau đây:

Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2017 Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI

Địa chỉ: Xóm Cây Bòng, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

- Đối với các trường hợp đề cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử cho Chủ tọa để được xem xét.

- Chỉ những hồ sơ đề cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm Quy chế là Phụ lục

Mẫu văn bản cổ đông và/hoặc Nhóm cổ đông đề cử ứng viên tham gia thành viên HĐQT

Điều 6. Quy định phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI, không cạo, sửa, tẩy, xóa;

- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;

- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT đã được thông qua;

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;

- Số lượng phiếu biểu quyết ghi bằng %

Điều 07. Nguyên tắc kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT

1. Trước khi bỏ phiếu Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng ban bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được ban kiểm phiếu niêm phong.

3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

1. Người trúng cử thành viên bổ sung HĐQT được xác định theo số phiếu biểu quyết từ cao xuống thấp. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết cao nhất như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau;

2. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Chủ tọa sẽ xin ý kiến Đại hội để bầu ra một tổ kiểm tra ít nhất 3 thành viên đại diện các cổ đông sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 9. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI thông qua tại cuộc họp./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông của Công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, VP;
- Đăng tải Website Cty.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN **XI MĂNG LA HIÊN VVMI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2017

ĐƠN ỨNG CỬ

Bổ sung thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI nhiệm kỳ 2013-2018
Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Kính gửi: **HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI**

Tôi tên là: .....

CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú : .....

Đơn vị Công tác:.....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (*bằng chữ:*.....cổ phần)

của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Ngày tháng năm 2017

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong 6 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2017

ĐƠN ĐỀ CỬ

Bổ sung thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI nhiệm kỳ 2013-2018
Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Kính gửi: **HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI**

Hôm nay, ngày ....., tôi/chúng tôi là cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu/ tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông nắm giữ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số 10.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Cổ đông	Hộ chiếu /CMND/ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)/ Tổng số cổ phần	Ký tên
1					
2					
3					
4					
5					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi thống nhất đề ông/bà có tên sau bổ sung vào vị trí thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013-2018.

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ học vấn	Chuyên ngành	Số cổ phần sở hữu
1					
2					

Tôi/Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để các ứng cử viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2013 - 2018) vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông bầu chức

danh trên. Đồng thời, cam kết các nội dung trong Đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, theo đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

……, ngày .....tháng…… năm 2017

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- *Đính kèm Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan của các ứng viên;*
- *Đối với cổ đông pháp nhân:*
  (1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;
  (2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Ảnh

3x4cm

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: .....
- Năm sinh: ..... - Giới tính: .....
- CMND: ..... - Ngày cấp: .....

  Nơi cấp: .....
- Hộ khẩu thường trú: .....
- Chỗ ở hiện tại: .....
- Chức vụ hiện nay: .....

Liên hệ: Mobile: .....

Email: .....

2. Trình độ học vấn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp

3. Kinh nghiệm công việc

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức

4. Mối Quan hệ gia đình (*Ghi rõ họ tên, CMND, nơi cư trú của từng người: Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột*):

Mối quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú

5. Cam kết trước pháp luật:

- Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI.

- Tôi cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

Ngày tháng năm 2017

Xác nhận của thủ trưởng cơ quan
(nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân) **hoặc Uỷ ban nhân dân xã, phường** nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LA HIÊN VVMI

Số: 03/BC-ĐHĐCĐ.2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 3 năm 2017

Dự thảo

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI báo cáo đánh giá việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty về quản trị hoạt động Công ty với những nội dung như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2016

1. Thuận lợi:

Được hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Đảng ủy, Công Đoàn Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc quan tâm ủng hộ, chỉ đạo sát sao.

Sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ Công ty phù hợp với các yêu cầu thực tiễn, đổi mới trên mọi mặt hoạt động của Doanh nghiệp.

Cơ quan quản lý, cơ quan điều hành, người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí phấn đấu vì mục tiêu chung của Công ty, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Mối quan hệ phối hợp hành động giữa chuyên môn với các tổ chức đoàn thể của Công ty trên cơ sở quy chế dân chủ, phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ vì mục tiêu phát triển của Công ty mà Hội đồng quản trị đã xác định.

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó chủ tịch Hội đồng quản trị là Phó tổng giám đốc Tổng công ty Công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV-CTCP còn lại các thành viên Hội đồng quản trị khác quản lý trực tiếp, nên việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện nghị quyết luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 đã đạt kết quả tốt tạo lợi thế cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đặc biệt là tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện rõ rệt.

Các kết quả thực hiện việc cải tạo, áp dụng các sáng kiến kỹ thuật năm 2015 được tiến hành căn bản, hệ thống dây chuyền I,II của Công ty sau quá trình TĐT bước đầu sản xuất ổn định về mặt kỹ thuật được cải thiện rõ dệt tạo đà cho công tác sản xuất năm 2016.

Chất lượng xi măng của Công ty đã được khách hàng tin dùng, phù hợp với thị hiếu của khách hàng nhất là khu vực Thái Nguyên, Bắc cạn, Cao Bằng.

2. Khó khăn:

Năm 2016, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, bắt đầu đem lại niềm tin cho nhà đầu tư và doanh nghiệp. Nhà nước đã có nhiều chính sách để ổn định vĩ mô, tháo gỡ khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh, tạo đà tăng trưởng. Lĩnh vực đầu tư xây dựng cũng đã khởi sắc, nhiều dự án đầu tư cơ sở hạ tầng về đường giao thông, khu dân cư cũng đã được triển khai.

Tuy nhiên trong năm 2016 tình hình cạnh tranh trong việc tiêu thụ sản phẩm xi măng gặp nhiều khó khăn đó là :

+ Việc xuất khẩu xi măng, clinker cạnh tranh quyết liệt, trong năm 2016 Công ty không xuất khẩu được do giá thấp, nhu cầu của thị trường còn ít. Mặt khác Nhà nước thay đổi chính sách xuất khẩu Clinker nên việc xuất khẩu Clinker gặp nhiều khó khăn .

+ Giá xi măng giảm vào cuối năm do trên thị trường xuất hiện nhiều loại xi măng nên bắt buộc phải giảm giá để cạnh tranh.

+ Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên nằm trong vùng có mật độ tập trung các nhà máy xi măng nhiều do đó tình trạng cung vượt cầu rất lớn dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt tại thị trường nội địa đẩy mặt bằng giá xuống thấp đặc biệt là xi măng bao.

+Nguồn nguyên liệu mỏ đá của Công ty chất lượng không cao. Tuy đã có mỏ đá vôi có chất lượng tốt nhưng chưa đưa vào khai thác do công tác ĐTXD mỏ còn chậm.

+ Dây chuyền I của Công ty đã hoạt động trên 10 năm, các thiết bị đã cũ và thiết bị đo lường, tự động hóa lạc hậu.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HĐQT NĂM 2016

1. Việc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền:

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ được pháp luật và điều lệ Công ty quy định. Năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức **16** cuộc họp HĐQT trực tiếp, để đánh giá kiểm điểm các nội dung công việc đã quyết nghị, đánh giá nhận định tình hình và đề ra mục tiêu SXKD của các quý trong năm, quyết định các nội dung liên quan đến công tác ĐTXD, cơ cấu bộ máy, tổ chức nhân sự, các lĩnh vực SXKD thuộc thẩm quyền, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Trong năm 2016 HĐQT Công ty đã ban hành **18** nghị quyết; **53** quyết định.

Những vấn đề chính, quan trọng nhất của Công ty được bàn thảo và quyết định tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2016 bao gồm:

Hàng quý họp đánh giá, kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ quý của Hội đồng quản trị; đánh giá kiểm điểm những mặt làm được, làm tốt, những mặt chưa làm được, mặt còn hạn chế của cơ quan điều hành trong việc thực hiện nghị quyết của quý, nhận định thuận lợi, khó khăn từ chủ quan, khách quan để quyết định kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển sản xuất của Công ty cho quý kế hoạch tiếp theo.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt và thể hiện rõ vai trò là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền và nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, thực hiện việc tổ chức quản lý chặt chẽ đảm bảo lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

Ngoài các cuộc họp trên, HĐQT còn thường xuyên phối hợp với Ban giám đốc Công ty để nắm bắt kịp thời tình hình đầu tư, sản xuất, kinh doanh nhằm đề ra các giải pháp cấp thiết để hoạt động của Công ty không bị đình trệ, hoạt động có hiệu quả hơn trước những khó khăn bất ổn trong kinh tế của cả nước đặc biệt là những khó khăn trong ngành. Nhờ đó, năm 2016 Công ty hoàn thành toàn diện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đề ra về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận. Được nằm trong nhóm đơn vị sản xuất kinh doanh ổn định, sử dụng đồng vốn hợp lý có hiệu quả, có uy tín trên thị trường.

Chỉ đạo tốt việc ban hành các quy chế phục vụ cho công tác quản lý điều hành và đưa ra các chủ trương, định hướng cho hoạt động SXKD của Công ty.

* Quyết định ban hành điều chỉnh các quy chế quản lý và điều hành áp dụng trong Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI như sau:

- Quy chế hoạt động của HĐQT
- Quy chế quản lý tài chính.
- Quy chế thi đua - Khen thưởng
- Quy chế Quản lý công tác An toàn - Vệ sinh lao động
- Quy chế quản lý, phân phối, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi
- Quy chế quản lý công tác vật tư.
- Quy chế hoạt động Khoa học và Công nghệ.

Chỉ đạo công tác lập và hoàn thiện hồ sơ lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD), chính thức giao dịch phiên đầu tiên trên sàn chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) ngày **07/6/2016**.

Việc tổ chức các cuộc họp trực tiếp của HĐQT như thông báo mời họp, chương trình nghị sự và các tài liệu liên quan đến những vấn đề sẽ quyết định tại cuộc họp đều được Hội đồng quản trị thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Những vấn đề được Hội đồng quản trị bàn thảo quyết định tại cuộc họp đều được thư ký HHĐQT ghi lại bằng biên bản; Các quyết định của Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được ban hành bằng nghị quyết để cơ quan điều hành thực hiện, được lưu giữ đầy đủ đúng quy định.

Trên cơ sở các tài liệu được chuẩn bị chi tiết, cụ thể, chu đáo của cơ quan điều hành, với tinh thần trách nhiệm cao của mỗi thành viên nên các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty được thông qua sát đúng với yêu cầu thực tiễn SXKD của Công ty đặt ra, tất cả các quyết định của Hội đồng quản trị công ty được thông qua với tỷ lệ 100% tại cuộc họp.

2. Việc chuẩn bị và tổ chức để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông:

Ngày 12 tháng 4 năm 2016 Hội đồng quản trị đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, từ khâu chuẩn bị các điều kiện đại hội, triệu tập đại hội đến việc thực hiện chương trình đề ra cho đại hội. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã hoàn thành tốt chương trình nghị sự, đại hội đã thông qua toàn bộ chương trình gồm có **10** nội dung mà Hội đồng quản trị đã thông báo đến các cổ đông, trong đó các nội dung đã được đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ cao từ 90,34% đến 100%. Sự thành công của đại hội đồng cổ đông năm 2016 đã đánh giá sự chuẩn bị tốt của Hội đồng quản trị cho các quyết định của đại hội đồng cổ đông.

3. Công tác giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý:

3.1. Những mặt làm được:

Hội đồng quản trị giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các nghị quyết. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị các đồng chí Giám đốc, phó Giám đốc đã trình bầy báo cáo

kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Trong năm 2016 Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được quy định tại điều lệ Công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2016 mặc dù thị trường tiêu thụ xi măng gặp nhiều khó khăn, sự cạnh tranh sản phẩm quyết liệt, giá clinker, xi măng trên thị trường giảm mạnh . Tuy nhiên Bộ máy điều hành Công ty đã điều hành quyết liệt giữ vững được thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường truyền thống có giá cao, ổn định chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, ổn định sản xuất từ đó Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ năm 2016 đề ra :

Lợi nhuận trước thuế đạt 35,434 tỷ đồng/KH 27,00 tỷ đồng =131,24 % KH giao.

Công tác Tài chính :

Quản lý tốt tài sản, nguồn vốn, doanh thu - chi phí. Cải thiện hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm từ 3,58 đầu năm xuống còn 2,59 số cuối năm, hệ số khả năng thanh toán và công nợ phải thu của khách hàng 19,286 tỷ đồng đầu năm thực hiện 14,062 tỷ đồng cuối năm. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, nộp BHXH cho người lao động đầy đủ và đúng quy định.

Công tác thị trường :

Công ty quản lý tốt công tác thị trường đặc biệt giữ vững được thị trường truyền thống có giá tốt nhất làm tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty đó là thị trường: Thái nguyên, Cao bằng, Bắc cạn.... Đồng thời Công ty luôn thường xuyên bám sát thị trường để điều chỉnh giá kịp thời làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công tác Công nghệ sản xuất:

đã được chú trọng chất lượng sản phẩm của Công ty tương đối ổn định, các thiết bị hoạt động tốt nâng cao năng suất thiết bị, đặc biệt trong năm công ty đã tiếp tục áp dụng tiến bộ kỹ thuật sử dụng tro bay nhà máy nhiệt điện đưa vào liệu sống làm tăng năng suất máy nghiền, tiết kiệm chi phí than và giảm tiêu hao điện năng cho máy nghiền liệu tăng hiệu quả kinh doanh.

Các dây chuyền hoạt động ổn định đáp ứng được sản lượng tiêu thụ không còn hiện tượng thiếu hàng hóa, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Công tác cơ điện:

Công tác sửa chữa thiết bị đã được chú trọng, kịp thời, đúng lúc theo kế hoạch nên giảm đáng kể các sự cố lớn. Đã làm tốt khâu giám sát thiết bị ngăn ngừa đáng kể các sự cố lớn thiết bị.

Công tác an toàn:

Năm 2016 Công ty đã làm tốt công tác an toàn không để sảy ra tai nạn lao động chết người tuy nhiên còn để sảy ra 01 vụ tai nạn lao động nặng.

Công tác Kế hoạch vật tư :

Năm 2016 Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý vật tư, quản lý tốt mức tồn kho vật tư thấp hơn quy định, công tác kho tàng, nhập xuất vật tư có nhiều tiến bộ.

Thay mặt HĐQT tôi xin biểu dương bộ máy điều hành Công ty năm 2016 đã thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông năm 2016 đã đặt ra.

3.2. Những mặt tồn tại cần khắc phục năm 2016:

- Công tác thị trường cần chú trọng hơn đặc biệt việc kiểm tra giám sát tiêu thụ sản phẩm đúng thị trường, địa chỉ theo quy định.

- Công tác bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cần được tăng cường hơn đặc biệt công tác bôi trơn thiết bị tránh để các sự cố sảy ra. Tăng cường chỉ đạo việc giám sát thiết bị nhằm phòng ngừa các sự cố sảy ra.

- Công tác an toàn cần tăng cường hơn nữa về công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát ngăn ngừa tránh để tai nạn lao động nặng sảy ra. Trong 2016 không có tai nạn lao động chết người nhưng vẫn còn sảy ra 01 vụ tai nạn lao động nặng.

4. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đạt được:

Để thực hiện các nghị quyết của HĐQT cơ quan điều hành đã đề ra các giải pháp phù hợp với thực tế sản xuất, tiêu thụ từng thời điểm, từng khu vực khác nhau.

4.1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2016 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016	TH năm 2016	So sánh TH/KH (%)
A	**Chỉ tiêu hiện vật**				
I	***Sản lượng sản xuất***	***Tấn***	***650.000,00***	***701.589,69***	***107,94***
1	Xi măng	Tấn	580.000,00	639.669,08	110,29
2	Clinker thương phẩm	Tấn	70.000,00	61.920,61	88,46
II	***Sản lượng tiêu thụ***	***Tấn***	***650.000,00***	***701. 805,39***	***107,97***
1	Xi măng	Tấn	580.000,00	639.884,78	110,32
2	Clinker thương phẩm	Tấn	70.000,00	61.920,61	88,46
B	**Doanh thu, Thu nhập khác**	**Tr.đ**	**577.555,44**	**658.003,24**	**113,93**
1	Xi măng	Tr.đ	531.241,11	615.941,87	115,94
2	Clinker thương phẩm	Tr.đ	42.818,16	36.856,38	86,08
3	Doanh thu, TN khác	Tr.đ	3.496,17	5.204,99	148,88
C	**Lợi nhuận trước thuế**	Tr.đ	**27.000,00**	**35.434,11**	**131,24**
D	**Cổ tức (dự kiến)**	**%**	**10**	**15**	**150**
G	**Nộp NS nhà nước**	**Tr.đ**	**26.369,00**	**38.114,57**	**144,54**
E	**Lao động và thu nhập**				
1	Lao động định mức	Người	789	789	100,00
2	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	6.973.692	8.121.445	116,46

4.2. Thực hiện công tác ĐTXD năm 2016:

- Kế Hoạch 2016:

Tổng số : 20.100 triệu đồng

Trong đó:

1.2.1.1.Công trình chuyển tiếp : 7.300 triệu đồng

+ Mỏ đá vôi đồng chuỗng : 4.500 triệu đồng

+ Đền bù mỏ sét Cúc đường : 2.800 triệu đồng

1.2.1.2. Công trình khởi công mới : 12.800 triệu đồng

+ Hệ thống cân than : 8.000 triệu đồng

+ Xe bán tải phục vụ sản xuất : 900 triệu đồng

+ Máy xúc lật ≥ 3m^3 : 1.400 triệu đồng

+ Đền bù nổ mìn mỏ đá LH : 2.000 triệu đồng

- Thực hiện đầu tư xây dựng 2016: : 4.839,87 triệu đồng

+ Mỏ đá vôi Đồng Chuỗng : 1.438,94 triệu đồng

+ Đền bù mỏ sét Cúc đường : 1.581,91 triệu đồng

+ Máy xúc lật ≥ 3m^3 : 1.031,81 triệu đồng

+ Xe bán tải phục vụ sản xuất : 787,19 triệu

Kết quả thực hiện: Đạt 24% so với kế hoạch giao, nguyên nhân hệ thống cân than chưa thực hiện được do việc lựa chọn dải cân chưa phù hợp, công tác đền bù GPMB Mỏ đá vôi Đồng Chuỗng còn triển khai chậm, chưa quyết liệt.

5. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, BKS, thư ký HĐQT:

Nhằm đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, BKS đối với việc quản trị, điều hành quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2016 Công ty đã chi trả tiền lương, thưởng, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT và được trích vào giá thành sản xuất với tổng số tiền là: **2,031 tỷ đồng** trong đó:

- Lương: 1,577 tỷ đồng

- Thưởng: 181,88 triệu đồng

- Thù lao: 272,85 triệu đồng

III- KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Thuận lợi :

- Năm 2017 tình hình bất động sản trong nước được đánh giá tiếp tục có dấu hiệu phục hồi tốt hơn so với năm 2016.

- Tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện rõ rệt.

- Các tổ chức, bộ máy lãnh đạo công ty đoàn kết nhất trí.

- Tình hình thiết bị dây chuyền sản xuất trong năm 2016 đã cơ bản được chú trọng sửa chữa, thay thế, đầu tư thích đáng nên đã được cải thiện.

Khó khăn:

- Năm 2017 kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực phấn đấu cao nhất, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ.

- Tình hình tiêu thụ sản phẩm xi măng vẫn cạnh tranh khốc liệt, cung vẫn vượt cầu. Dự báo đến năm 2017 tình hình cung xi măng đến > 88 triệu tấn trong khi đó tiêu thụ xi măng trong nước chỉ ở mức 65 triệu tấn, việc xuất khẩu clinker gặp khó khăn do sức ép cạnh tranh mạnh từ thị trường xi măng Trung Quốc.

- Giá đầu vào một số mặt hàng tăng như nhiên liệu than đã tăng 7-8% , mặt khác việc quản lý than trôi nổi chưa chặt tạo ra các Công ty sản xuất xi măng Tư nhân mua than giá cạnh tranh hơn, Giá điện dự kiến trong năm tăng 10-15%..

- Lãi suất ngân hàng tăng hơn so năm 2016.

- Tình hình kinh doanh bất động sản vẫn trong tình trạng phục hồi chậm.

- Quá trình đầu tư ban đầu do việc giảm chi phí đầu tư nên sự đồng bộ của dây chuyền không cao thể hiện:

+ Hệ thống đo lường đặc biệt là hệ thống cân phối liệu không chính xác, dao động lớn gây khó khăn trong việc quản lý chất lượng.

+ Hệ thống xi lô chứa thành phẩm thiếu nên dẫn đến việc sản xuất đa dạng sản phẩm không cao .

+ Hệ thống thiết bị hiện trạng nằm trong tình trạng lạc hậu như hệ thống ghi lạnh, máy đóng bao… cần có sự cải tiến để tăng chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất thiết bị.

Đánh giá được những khó khăn trên HĐQT Công ty đã đề ra kế hoạch SXKD và một số định hướng cần tiếp tục phải được thực hiện trong năm 2017 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

1.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kếhoạch 2017
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	660.000
2	Doanh thu	1000 đ	573.533.920
3	Nộp NS nhà nước	1000đ	25.602.890
4	Lợi nhuận trước thuế	1000 đ	30.085,68
5	Trả lãi cổ tức	%	12
6	Lao động bình quân	Người	760
7	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	7.129.121

1.2. Kế hoạch ĐTXD năm 2017

Stt	Tên công trình	ĐVT	Khối lượng	Cơ cấu vốn đầu tư (triệu đồng)			
				Tổng số	Xây dựng	Thiết bị	Khác
	Tổng số			**25.465**	**4.000**	**19.884**	**1.581**
B	**Kế hoạch 2017**			**25.465**	**4.000**	**19.884**	**1.581**
I	**Công trình chuyển tiếp**			**3.000**	**3.000**	**-**	
1	**Mỏ đá đồng Chuỗng**			**3.000**	**3.000**	**-**	**-**
	ĐTXD mỏ đá vôi Đồng Chuỗng			**3.000**	**3.000**	**-**	**-**
	+ Thi công tuyến đường mỏ đá vôi Đồng Chuỗng ra quốc lộ 1B	*Km*	*2,6*	*3.000*	*3.000*		
II	**Công trình khởi công mới**			**22.465**	**1.000**	**19.884**	**1.581**
1	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất			20.984	1.000	19.884	100
	Hệ thống cân cấp than (DC 2)	*HT*	*2*	*13.184*		*13.184*	

Stt	Tên công trình	ĐVT	Khối lượng	Cơ cấu vốn đầu tư (triệu đồng)			
				Tổng số	Xây dựng	Thiết bị	Khác
	Vận thang phục vụ sửa chữa	*cái*	*1*	*800*		*800*	
	Hệ thống quan trắc tự động	*HT*	*1*	*4.200*		*4.200*	
	Máy phân tích nhanh	*cái*	*1*	*1.700*		*1.700*	
	Nhà hóa nghiệm	*M^2*	*250*	*1.100*	*1.000*		*100*
2	Chuẩn bị dự án cải tạo D/CII	HT	1	1.481	-	-	1.481

Mục tiêu của công tác đầu tư xây dựng của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả cao nhất các nguồn vốn đã đầu tư, khai thác tối đa các nguồn lực để đầu tư hiệu quả. Đầu tư theo kế hoạch, thiết kế được duyệt đảm bảo cho dự án công trình bền vững, an toàn và hiệu quả, bảo vệ môi trường sinh thái. Thực hiện các bước công việc từ chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, đưa dự án vào khai thác sử dụng phải tuân thủ đúng pháp luật và các quy định hiện hành của nhà nước.

2. Các giải pháp cơ bản trong điều hành của HĐQT năm 2017:

- Hội đồng quản trị Công ty phải năng động sáng tạo hơn nữa để giải quyết tháo gỡ những vấn đề vướng mắc, đề ra những giải pháp khắc phục khó khăn, tận dụng cơ hội mới để nâng cao hơn nữa hiệu quả SXKD năm 2017.

- Tăng cường chỉ đạo giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- Có các giải pháp, phương án huy động vốn thích hợp đảm bảo được nguồn vốn cho trả nợ đầu tư, cho sản xuất kinh doanh với hiệu quả cao nhất.

- Đổi mới phương pháp làm việc nâng cao chất lượng công việc, các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin kịp thời, theo đúng quy định.

Về các giải pháp cụ thể trong công tác điều hành :

- Có kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa định kỳ thiết bị, khắc phục tối đa những sự cố thiết bị dây chuyền, phấn đấu đạt công suất thiết kế lò nung Clinker. Tăng cường hoạt động của Ban giám sát thiết bị nhằm ngăn ngừa các sự cố thiết bị trong năm 2017.

- Tìm mọi giải pháp về kỹ thuật, công nghệ để tăng mác Clinker và chất lượng xi măng.(Tập trung cải tạo máy nghiền xi măng, Các hệ thống đo lường giám sát, phối liệu…). Nâng cao chất lượng nguồn nguyên liệu chính như đá vôi, sét , đất cao si líc bằng việc đưa Mỏ đá vôi Đồng Chuỗng vào khai thác sử dụng.

- Tiếp tục nghiên cứu các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến áp dụng thay thế các thiết bị lạc hậu nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất nâng cao năng suất thiết bị giảm giá thành tăng sức cạnh tranh sản phẩm. Tổ chức thực hiện khảo sát lập dự án cải tạo hệ thống lò dây chuyền II chuẩn bị cho việc nâng công suất dây chuyền II để giảm chi phí sản xuất. Thực hiện các dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất để tăng năng lực về thiết bị phục vụ sản xuất.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, tiến hành công tác khoán chi phí theo các công đoạn sản xuất như điện năng, chi phí vận hành, chi phí sửa chữa thường xuyên thiết

bị... phấn đấu tiết kiệm 0,5% chi phí theo chủ trương của Tập đoàn và Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.

- Tăng cường công tác thị trường, giữ vững và tăng sản lượng tiêu thụ tại các thị trường truyền thống (Thái nguyên, Bắc cạn, Cao Bằng), khảo sát, mở thêm các thị trường mới để tăng sản lượng tiêu thụ . Đặc biệt tăng cường thị trường xi măng bột thay cho việc tiêu thụ clinker xuất khẩu tuy nhiên phải đặc biệt chú trọng về chất lượng sản phẩm.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thông qua các biện pháp:

+ Trọng tâm giảm tuổi nợ, xử lý nợ khó đòi, tăng vòng quay hàng tồn kho để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường thu hồi công nợ bán hàng (đặc biệt là công nợ quá thời hạn thanh toán), điều hành theo hướng. Các khách hàng truyền thống có khả năng tài chính nếu cho nợ thì phải có bảo lãnh của Ngân hàng hoặc có tài sản đảm bảo, thời gian cho nợ không quá 15 đến 20 ngày; tuyệt đối không bán hàng cho những khách hàng dây dưa thanh toán nhằm đảm bảo an toàn vốn trong sản xuất kinh doanh.

- Rà soát đánh giá kỹ công tác lao động - tiền lương, có lộ trình tăng NSLĐ, tiết giảm lao động (đặc biệt là lao động gián tiếp). Thực hiên chế độ tiền lương của Công ty gắn với NSLĐ và hiệu quả, không tăng tiền lương khi không tăng NSLĐ và lợi nhuận.

- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên trong Công ty, Tăng cường đào tạo tay nghề đặc biệt là đội ngũ vận hành phòng điều khiển trung tâm và các kỹ sư công nghệ .

- Tăng cường công tác an toàn, công tác môi trường đảm bảo phấn đấu không có tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động nặng , giảm thiểu tai nạn lao động nhẹ. Đảm bảo môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động .

- Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của ban điều hành, duy trì tình hình tài chính ổn định.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng gọn nhẹ; chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định trong quản lý phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như phù hợp với các Quy chế, qui định của Công ty mẹ và các qui định hiện hành của Nhà nước, tăng cường trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả SXKD.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động quản trị doanh nghiệp của mình với những nội dung trên. Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc!

Thái Nguyên, ngày .....tháng 3 năm 2017

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Ngô Ngọc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/BC-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016 - KẾ HOẠCH SXKD 2017

(Dự thảo)

Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên số: 048/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 12/4/2016, quyết định của HĐQT Công ty số: 049/QĐ-HĐQT, ngày 12/4/2016 V/v giao kế hoạch SXKD năm 2016 cho Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI. Tôi xin trình bày Báo cáo về kết quả SXKD năm 2016 của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

I/ Đặc điểm tình hình.

a/ Thuận lợi.

Sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, sự đoàn kết nhất trí cao trong chỉ đạo điều hành của cán bộ và tập thể người lao động trong Công ty phấn đấu vì mục tiêu, lợi ích chung của Công ty là hiệu quả SXKD, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Bằng ưu thế thương hiệu, chất lượng xi măng La Hiên trên 20 năm vẫn được duy trì và phát triển, uy tín sử dụng tại khu vực 6 tỉnh phía bắc, sản phẩm phù hợp với các công trình dân dụng nhất là sản phẩm xi măng PCB30 được nhiều người tin dùng.

b/ Khó khăn.

Xuất khẩu clinker nhu cầu thấp do nhà nước không có chính sách hỗ trợ hoàn thuế xuất khẩu dẫn đến giá bán sản phẩm cho thị trường xuất khẩu giảm, các nhà máy dư thừa sản lượng, hàng tồn kho tăng cao lên dẫn đến việc tăng áp lực giảm giá bán sản phẩm lên thị trường nội địa.

Dây chuyền thiết bị sản xuất xi măng lò quay do Trung Quốc sản xuất công suất nhỏ, năng suất lao động thấp.

II/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2015	KH năm 2016	TH năm 2016	% TH 2016/2015	% TH/KH
A	**Chỉ tiêu hiện vật**						
I	***Sản lượng sản xuất***	***Tấn***	***688.097,12***	***650.000,00***	***701.589,69***	***101,96%***	***107,94%***
1	Xi măng	"	570.470,31	580.000,00	639.669,08	112,13%	110,29%
2	Clinker thương phẩm	"	117.626,81	70.000,00	61.920,61	52,64%	88,46%
II	***Sản lượng tiêu thụ***	"	***687.971,42***	***650.000,00***	***701.805,39***	***102,01%***	107,97%
1	Xi măng	"	570.344,61	580.000,00	639.884,78	112,19%	110,32%
2	Clinker thương phẩm	"	117.626,81	70.000,00	61.920,61	52,64%	88,46%
B	**Doanh thu, Thu nhập khác**	***Tr.đ***	**649.732,89**	**577.555,44**	**658.003,24**	**101,27%**	**113,93%**
1	Xi măng	Tr.đ	572.047,45	531.241,11	615.941,87	107,67%	115,94%
2	Clinker thương phẩm	Tr.đ	74.291,43	42.818,16	36.856,38	49,61%	86,08%
3	Doanh thu, TN khác	Tr.đ	3.394,02	3.496,17	5.204,99	153,36%	148,88%
C	**Lợi nhuận trước thuế**	Tr.đ	**32.521,88**	**27.000,00**	**35.434,11**	**108,95%**	**131,24%**
D	**Cổ tức** (dự kiến)	%	**12%**	**10%**	**15%**	**125,00%**	**150%**
G	**Nộp NS nhà nước**	Tr.đ	**29.929,70**	**26.369,00**	**38.114,57**	**127,35%**	**144,54%**
E	**Lao động và thu nhập**						
1	Lao động định mức	Người	773	789	789	102,07%	100,00%
2	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	6.933.400	6.973.692	8.121.445	117,14%	116,46%

III. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 kinh tế thế giới đã có những tín hiệu tích cực, kinh tế trong nước có dấu hiệu đi qua vùng đáy. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2016 tuy không đạt như kế hoạch đề ra nhưng cũng tương đối cao đạt khoảng 6,21%, lạm phát giảm, lãi suất ổn định, nhiều dự án đầu tư xây dựng đặc biệt là các dự án bất động sản, cơ sở hạ tầng, giao thông đã được triển khai xây dựng. Song do tình trạng cung vượt cầu rất lớn đối với lĩnh vực sản xuất xi măng, mức dư thừa sản phẩm trong ngành còn cao, sản phẩm chịu sức cạnh tranh khốc liệt tại thị trường nội địa.

Đối với Công ty cổ phần xi măng La Hiên năm 2016 cũng vẫn còn gặp nhiều khó khăn tại thị trường trong nước do nằm trong vùng có mật độ các nhà máy xi măng nhiều nhất cả nước, tình trạng cạnh tranh tại các khu vực là thị trường truyền thống rất quyết liệt làm cho thị phần giảm ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm.

Nhận định được những khó khăn đó trong năm 2016 Công ty đã tích cực

triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, ngay từ những tháng đầu năm Ban lãnh đạo Công ty luôn lỗ lực bám sát các chỉ tiêu kế hoạch để thực hiện điều hành sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ đạt 701.685,9 tấn/KH 650.000 tấn = 107,97% kế hoach giao, doanh thu tiêu thụ sản phẩm và thu nhập khác thực hiện đạt 658,003/KH 577,56 tỷ đồng = 113,93% kế hoạch giao. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 35,43/KH 27 tỷ đồng = 131,24% kế hoạch giao, sản xuất đảm bảo an toàn.

Có thể nói Công ty cổ phần xi măng La Hiên đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016, sản xuất được duy trì ổn định và đang trên đà tăng trưởng; việc làm và đời sống của người lao động được quan tâm; lợi ích của các cổ đông được đảm bảo.

1/ Những tiến bộ Công ty đã đạt được.

Công tác tổ chức điều hành sản xuất luôn chủ động tích cực, linh hoạt, điều tiết sản lượng sản xuất phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của thị trường từng thời điểm, giảm thiểu tồn kho sản phẩm.

Chú trọng đầu tư nâng cấp, cải tạo, thay thế từng phần thiết bị cũ đã xuống cấp, lạc hậu về kỹ thuật do sử dụng lâu ngày để nâng cao thời gian huy động, năng suất chất lượng, hạ giá thành sản phẩm. Chủ động thực hiện bảo dưỡng sửa chữa duy trì tình trạng kỹ thuật thiết bị tốt để huy động tối đa công suất lò, nghiền xi măng, đóng bao vào các thời kỳ cao điểm tiêu thụ.

Công tác kỹ thuật công nghệ bám sát dây chuyền sản xuất, phân tích nguyên nhân đưa ra các giải pháp công nghệ và chỉ đạo kịp thời khắc phục những biến động trong sản xuất góp phần tăng năng suất thiết bị và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Sử nguồn nguyên liệu tro bay thải của Công ty nhiệt điện Cao Ngạn để làm nguyên liệu đầu vào sản xuất xi măng tiết kiệm đáng kể chi phí sản xuất.

Áp dụng các tiến bộ khoa học, cán bộ công nghệ đã nghiên cứu các giải pháp công nghệ, điều chỉnh bài toán phối liệu hợp lý, tăng chất lượng Clinker, tăng được tỷ lệ phụ gia so với định mức cấp trên giao.

Xi măng PCB 30 tỉ lệ pha phụ gia xỉ là : 28/KH 26,5%=106%

Xi măng PCB 40 tỉ lệ pha phụ gia xỉ là : 12,6/KH12% = 105%

Sự phối hợp chặt chẽ của cả hệ thống chính trị, triển khai nhiệm vụ kế hoạch và phát động thi đua tới từng phòng ban, phân xưởng, tổ đội sản xuất, sự đoàn kết để vượt qua khó khăn trong lao động sản xuất của đội ngũ công nhân, cán bộ trong Công ty đã thúc đẩy hoàn thành tốt công việc và kết quả được thể hiện rõ nét ở các mặt chủ yếu sau:

**** Công tác tiêu thụ sản phẩm và mở rộng thị trường:***

Công ty tiếp tục chỉ đạo tập trung nguồn lực đảm bảo chất lượng sản phẩm. Bám sát những biến động của thị trường, giá cả, phân tích khách hàng, đánh giá

các đối tượng cạnh tranh, thường xuyên nắm bắt thông tin về nhu cầu của khách hàng để đưa ra các giải pháp thích hợp để tăng sản lượng xi măng bán vào các thị trường có giá bán cao.

Công ty đã tổ chức tốt mạng lưới tiếp thị, phân công chi tiết các khu vực quản lý, nắm bắt tình hình thị trường cũng như khả năng thanh toán của khách hàng để có biện pháp bán hàng và thu hồi công nợ kịp thời, hàng tháng Công ty thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ với khách hàng, đôn đốc việc thu hồi công nợ.

**** Công tác quản lý kế toán, tài chính:***

Hoạt động kế toán tài chính của Công ty đã thực hiện tốt chức năng tổ chức công tác hạch toán các nghiệp vụ phát sinh tại Công ty. Phục vụ kịp thời các yêu cầu về vốn của các bộ phận theo đúng chế độ quy định. Đồng thời cũng làm tốt công tác tham mưu cho Giám đốc trong hoạt động tài chính, góp phần điều tiết và sử dụng đồng vốn của Công ty một cách an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, nộp BHXH, y tế, thất nghiệp cho người lao động đầy đủ và đúng quy định. Thực hiện kiểm soát tốt các khoản thu chi theo đúng chế độ, đôn đốc các bộ phận chấp hành các quy định về kế toán tài chính.

Quản lý tốt tiền vốn, tài sản của Công ty; nguồn vốn được bảo toàn và tăng trưởng, sử dụng đồng vốn linh hoạt, tiết kiệm tốt chi phí tài chính góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ giảm, công nợ phải thu của khách hàng giảm xuống dưới kế hoạch Tổng công ty giao.

Xây dựng mới và ban hành lại các quy chế quản lý tài chính, quy chế sử dụng các quỹ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành nhằm minh bạch và quản lý tài chính của Công ty ngày càng tốt hơn.

Trong năm đã hoàn thiện và đưa cổ phiếu xi măng La Hiên lên niêm yết trên sàn chứng khoán HNX; minh bạch hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như quảng bá thương hiệu sản phẩm của Công ty trên thị trường chứng khoán.

**** Công tác Tổ chức nhân sự và Lao động tiền lương:***

Trong năm 2016 đã chủ động cùng các đơn vị liên quan cân đối, sắp xếp cơ cấu lại lao động hợp lý đảm bảo đủ định biên cho dây chuyền sản xuất chính, giảm thiểu lao động quản lý, phục vụ, phụ trợ tính đến thời điểm 31/12/2016 số lao động hiện có của Công ty là 698 người giảm 20 người so với số đầu năm 2016. Đề xuất trình HĐQT sáp nhập 2 phòng Tổ chức nhân sự và Lao động tiền lương thành 01 phòng Tổ chức lao động nhằm giảm đầu mối quản lý. Sau khi cơ cấu sắp xếp đã ổn định và phát huy được hiệu quả công tác.

Công tác tiền lương đã tổ chức quản lý và phân phối tiền lương, tiền công cho người lao động an toàn thỏa đáng đúng nguyên tắc, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ không có vi phạm trong phân phối thu nhập đối với người lao động. Giải

quyết các chế độ BHXH, TN, YT, KPCĐ cho người LĐ trong Công ty đầy đủ đúng pháp luật. Công tác khen thưởng, kỷ luật thực hiện tốt theo đúng các quy định của Công ty.

**** Khối kỹ thuật và Các phân xưởng sản xuất:***

Đã chủ động trong công việc dựa trên kế hoạch được giao và các chỉ tiêu đã giao khoán. Nhìn chung các phòng ban, phân xưởng sản xuất và phục vụ cơ điện đã phát huy tính tự chủ, sáng tạo trong sản xuất phối hợp nhịp nhàng thực hiện nhiệm vụ được giao.

**** Công tác an toàn bảo hộ lao động:***

Công tác ATBHLĐ năm 2016 luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo sâu sát và thường xuyên. Hội đồng BHLĐ của Công ty đã tham mưu tư vấn tích cực cho Công ty về công tác AT-VSLĐ. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát những công việc, những nơi có nhiều nguy cơ gây ra TNLĐ, đề xuất được nhiều biện pháp phòng ngừa TNLĐ, bệnh nghề nghiệp. Tuyên truyền giáo dục, huấn luyện về BHLĐ: Công việc này được thực hiện thường xuyên, kết hợp áp dụng qui chế thưởng phạt trong công tác AT-BHLĐ để tăng thêm hiệu quả.

2. Tình hình tài chính

Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành.

- Trích khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu khấu thực hiện theo quy định tại thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định .
- Thanh toán cho người bán đúng hợp đồng, các khoản gốc, lãi vay đến hạn trong năm đều đã được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn.
- Trích lập các quỹ theo Luật định: Việc trích lập các quỹ và việc sử dụng các quỹ trong năm do HĐQT Công ty quyết định trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2.1. Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	% tăng giảm
I	Tài sản ngắn hạn	65.725.690.331	41.318.287.768	-37,13%
II	Tài sản dài hạn	474.887.684.521	406.280.936.743	-14,45%
	Tổng cộng	**540.613.374.852**	**447.599.224.511**	**-17,21%**

*** Tình hình công nợ phải thu:**

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	% tăng giảm
1	Phải thu ngắn hạn từ khách hàng	19.286.151.377	14.062.174.846	-27,09
2	Trả trước cho người bán	0	110.850.000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	655.092.997	538.094.419	-17,86
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(1.412.104.128)	(1.160.062.239)	-17,85
	Tổng cộng	**18.529.140.246**	**13.551.057.026**	**-26,87**

*** Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	10,86	16,21
2	Vòng quay khoản phải thu	"	16,19	16,24
3	Vòng quay vốn lưu động	"	9,13	14,75
4	Vòng quay tài sản dài hạn	"	1,36	1,62
5	Vòng quay tổng tài sản	"	1,2	1,47
6	Tỷ suất Lợi nhuận/Tổng TS (ROA)	%	4,68	6,31
7	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn CSH (ROE)	%	21,43	22,65

Trong năm Công ty đã phát huy tối đa việc sử dụng tài sản và tiền vốn nhằm đạt được những lợi ích cao nhất. Tính đến thời điểm 31/12/2016 gía trị tổng tài sản của Công ty giảm 17,21% so với thời điểm 31/12/2015.

Đối với các khoản công nợ phải thu đều được đối chiếu xác nhận với khách hàng đầy đủ và đây cũng là khoản nợ luân chuyển trong thời hạn cho phép. Trong năm 2016 Công ty rất tích cực trong công tác thu hồi công nợ, nợ phải thu giảm 26,87% so với cùng kỳ năm trước, một số công nợ xấu cũng đã được thu hồi.

Tài sản của Công ty được sử dụng tốt, các chỉ tiêu sử dụng tài sản điều được nâng cao hơn so với năm trước.

2.2. Tình hình nợ phải trả

*** Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:**

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	% tăng giảm
I	**Nợ ngắn hạn**	**314.515.452.267**	**268.021.881.220**	**-14,78**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	128.931.565.010	38.684.707.130	-70,00
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	96.414.984	533.229.994	453,06

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	% tăng giảm
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.999.623.870	8.595.592.877	-21,86
4	Phải trả người lao động	18.946.590.139	23.883.319.151	26,06
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.814.423.821	3.059.690.298	68,63
6	Phải trả ngắn hạn khác	12.701.913.591	15.774.764.945	24,19
+	*Tiền cổ tức phải trả*	*12.153.345.500*	*15.168.311.250*	*24,81*
+	*Các khoản phải trả khác*	*548.568.091*	*606.453.695*	*10,55*
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	134.747.939.921	168.815.486.484	25,28
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.276.980.031	8.675.090.341	38,20
II	**Nợ dài hạn**	**107.938.359.875**	**54.785.472.787**	**-49,24**
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	107.711.666.670	54.445.463.239	-49,45
2	Dự phòng phải trả dài hạn	226.693.205	339.609.458	49,81
	Tổng cộng	**422.453.812.142**	**322.807.354.007**	**-23,59**

Do chính sách mua bán với khách hàng thay đổi nên nợ phải trả người bán ngắn hạn thời điểm 31/12/2016 giảm đáng kể so với thời điểm 31/12/2015.

Đối với Thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước do có chính sách được chậm trả khi ngân sách còn có nợ tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế, do vậy số tiền thuế và các khoản phải nộp Nhà nước cũng tương ứng với số tiền mà ngân sách còn nợ Công ty.

Vay tài chính dài hạn giảm do Công ty trả nợ theo kỳ hạn thanh toán với tổ chức tín dụng.

**** Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.***

Công ty không có khoản nợ phải trả xấu, các khoản nợ phải trả đều được kiểm soát và thanh toán đầy đủ, đúng hạn. Trong năm cũng có biến động tăng về tỷ giá ngoại tệ, tuy nhiên dư vay ngoại tệ của Công ty tại ngày 01/01/2016 là *275.507,04 USD* nên không ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của Công ty; đến 31/12/2016 Công ty không còn các khoản nợ gốc ngoại tệ. Lãi suất vay vốn trong năm được duy trì ở mức ổn định.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì sản xuất ổn định, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường quản trị chi phí với mô hình phù hợp, tiết kiệm chi phí, nâng cao thời gian huy động, năng suất thiết bị, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý, bền vững.

- Tiếp tục công tác mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm: Bám sát những diễn biến của thị trường để điều chỉnh chính sách kịp thời phù hợp, giữ thị trường truyền thống nhất là thị trường tiêu thụ trong tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận.

- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tiết kiệm nhiên liệu, điện năng giảm chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao mức độ an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Tạo điều kiện cho các Cổ đông thực sự là người làm chủ doanh nghiệp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; cải tiến, thiết lập phương thức quản lý tiên tiến, tạo động lực thúc đẩy công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Kiện toàn bộ máy theo hướng tinh, gọn và chất lượng, tăng cường bộ phận khai thác thị trường, tìm kiếm các nguồn cung cấp nguyên vật liệu đảm bảo chất lượng và ổn định.

PHẦN THỨ HAI
NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NĂM 2017

I/ Đặc điểm tình hình.

Năm 2017 kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực phấn đấu cao nhất, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ.

Năm 2017 dự báo thị trường tiêu thụ xi măng tiếp tục cạnh tranh khốc liệt, khó khăn và thách thức đối với Công ty là rất lớn.

II/ Mục tiêu nhiệm vụ chính.

Mục tiêu nhiệm vụ của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI là:

- Duy trì sản xuất ổn định, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường quản trị chi phí với mô hình phù hợp, tiết kiệm chi phí, nâng cao, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý, bền vững. Tăng cường tích lũy vốn cho đầu tư phát triển.

- Thực hiện tái cơ cấu sản xuất kinh doanh, biến những khó khăn thách thức thành cơ hội và động cơ cho đầu tư phát triển và tái cơ cấu lao động.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý sản xuất kinh doanh theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

1/ Các chỉ tiêu chủ yếu.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	660.000	
2	Doanh Thu	1000đ	573.283.501	
3	Nộp NS nhà nước	1000đ	25.577.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	30.000.000	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
5	Tỷ lệ cổ tức	%	12	
6	Lao động định mức	Người	760	
7	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	7.129.121	

Đánh giá được những khó khăn của năm 2016, sau khi xem xét Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2017 là 30 tỷ đồng giảm so với thực hiện năm 2016.

Nguyên nhân: Do sự mất cân đối cung cầu xi măng trên thị trường áp lực giảm giá bán mạnh từ cuối năm 2016. Do giá nhiên liệu than tăng 7% từ tháng 12/2016.

2/ Kế hoạch ĐTXD năm 2017.

Tổng giá trị đầu tư ước tính: 25.465 triệu đồng bao gồm các hạng mục, dự án chủ yếu như:

+ Dự án mỏ đá vôi Đồng Chuỗng: 3.000 triệu đồng.
+ Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất: 15.684 triệu đồng.
+ Hệ thống quan trắc môi trường tự động: 4.200 triệu đồng.
+ Đầu tư nhà hóa nghiệm: 1.100 triệu đồng.
+ Lập DA đầu tư cải tạo dây chuyền lò quay 2: 1.481 triệu đồng.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động SXKD năm 2016 và phương hướng biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 của Giám đốc Công ty CP xi măng La Hiên VVMI.

Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên xin kính trình đại hội./.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nguyễn Văn Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05/BC-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

Dự thảo

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông những nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016:

1.1. Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016; các quy định tại Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý các hoạt động kinh doanh trong năm 2016 theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã đề ra;

1.2. Tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành của Công ty; để từ đó nắm bắt sát sao với tình hình thực tiễn tại các bộ phận đơn vị trong Công ty nhằm kiểm soát các hoạt động của đơn vị đúng với quy định của Pháp luật cũng như phương hướng của ĐHĐCĐ;

1.3. Tham mưu, tư vấn cho HĐQT, Ban điều hành trong việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ, các văn bản quy định phù hợp với quy mô phát triển của Công ty, chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản trị điều hành. Trong năm Công ty đã ban hành và sửa đổi một số quy chế như: *Quy chế công bố thông tin, Quy chế tài chính, Quy chế sử dụng và chi tiêu quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quy chế quản lý vật tư.*

1.4. Tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề: Tổng kết và xây dựng kế hoạch năm, quý, tháng; phê duyệt và lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, bàn bạc thực hiện các chiến lược kinh doanh của Công ty như Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã họp;

1.5. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính háng

tháng và thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm 2016 của Công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

1.6. Hàng quý lập các báo cáo giám sát gửi Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV theo đúng quy định;

1.7. Trong năm 2016 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, hay yêu cầu nào của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần về yêu cầu xem xét hoạt động SXKD của Công ty.

2. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

Căn cứ vào nhiệm vụ của Ban kiểm soát và các chỉ tiêu tạm giao kế hoạch SXKD năm 2017 của HĐQT Công ty, Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS tại KH số 10/KH-BKS ngày 01 tháng 02 năm 2017, tập trung vào các nhiệm chính sau:

2.1. Soát xét lại tính hợp lý, hợp pháp của các Nghị quyết, Quyết định, Nội quy, Quy định, Quy trình của Công ty; từ đó cùng với HĐQT, ban điều hành sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị;

2.2. Nâng cao khả năng áp dụng các mô hình quản trị doanh nghiệp và quản trị rủi ro trong sản xuất kinh doanh; tận dụng tối đa các thời cơ đồng thời chủ động với các rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng tới Công ty;

2.3. Quản trị chi phí và tiết kiệm trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường;

2.4. Hoàn thiện hơn nữa hệ thống kế toán và chế độ hạch toán kế toán; đáp ứng nhanh nhu cầu cung cấp thông tin cho ban điều hành; phù hợp với chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành;

2.5. Công bố thông tin, minh bạch hóa các hoạt động tài chính trên thị trường chứng khoán; thỏa mãn lợi ích của nhà đầu tư.

II. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Về thù lao của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI đã trả tiền lương và thù lao cho Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2016 cụ thể như biểu sau:

Bảng 1: Tiền lương và phụ cấp của Ban kiểm soát năm 2016

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương/ phụ cấp	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Phạm Đình Nguyên	Trưởng BKS	Phụ cấp	18.696.000	đến 12/4/2016
2	Lã Đại Dương	Thành viên BKS	"	18.696.000	đến 12/4/2016
3	Nguyễn Xuân Hậu	Thành viên BKS	"	65.664.000	
4	Hồ Thị Huệ	Thành viên BKS	"	46.968.000	từ 12/4/2016
5	Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS chuyên trách	Tiền lương	244.277.808	từ 12/4/2016
	Tổng cộng			**394.301.808**	

2. Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tham gia tập huấn chương trình Kiểm toán nội bộ với kinh phí là đào tạo là: 2.246.000 đồng.

III. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1. Về công tác quản trị và điều hành Công ty

a. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. Các nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT, các nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- HĐQT thông qua các cuộc họp định kỳ, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty, ban hành bổ sung, hoàn thiện các quy chế nội bộ để làm cơ sở cho hoạt động của Công ty ngày càng rõ ràng, minh bạch;

- HĐQT giao cho Giám đốc thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đã đề ra;

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, luật pháp nhà nước; phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành cùng hợp tác nhằm đưa ra các giải pháp hữu hiệu;

- Năm 2016, Hội đồng quản trị đã định hướng, chỉ đạo Công ty thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, bảo toàn và phát triển được vốn của Công ty.

b. Ban điều hành:

- Cùng với HĐQT, Ban điều hành có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo qui định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;

- Trong năm 2016 thị trường tiêu thụ xi măng có những chuyển biến tích cực tuy nhiên mức độ cạnh tranh vẫn diễn ra khốc liệt; song ban điều hành đã nỗ lực tìm các giải pháp để hạ giá thành sản phẩm, đẩy mạnh công tác tiêu thụ, cụ thể:

+ Công ty đã có những giải pháp thích hợp để tăng hiệu quả SXKD; sản lượng tiêu thụ đạt 701.805/KH 650.000 tấn; Đặc biệt tăng thị phần tại thị trường truyền thống Thái Nguyên từ 376.065 tấn năm 2015 lên 399.666 tấn cho năm 2016, giá bán bình quân năm 2016 so với kế hoạch tăng >46.000đ/tấn hiệu quả kinh doanh của công ty được nâng;

+ Tăng mác Clinker, tăng tỷ lệ pha phụ gia so với kế hoạch, góp phần giảm giá thành sản phẩm và ổn định được chất lượng sản phẩm;

+ Điều hành và kiểm soát tốt về năng suất các thiết bị chính như: máy nghiền liệu, nghiền than, nghiền xi măng nên đã đảm bảo duy trì sản xuất giảm thời gian huy động giờ cao điểm, tận dụng tối đa thời gian thấp điểm tiết kiệm chi phí điện năng, tăng hiệu quả kinh doanh;

+ Trong năm 2016 Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiên cứu và triển khai áp dụng công nghệ đưa Tro bay từ Nhiệt điện Cao Ngạn vào sản xuất Clinker cho 2 dây chuyền từ đầu năm mang lại lợi ích kinh tế lớn;

- Kết quả năm 2016, bộ máy điều hành đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên cụ thể: lợi nhuận trước thuế đạt 35,434 tỷ đồng/kế hoạch: 27 tỷ đồng bằng 131,24% so với kế hoạch, cổ tức chi trả đạt 15% kế hoạch10%;

- Trong năm 2016, thông qua hoạt động giám sát của mình, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát cho rằng tất cả các hoạt động của Công ty đã đảm bảo được việc phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT.

2. Về tình hình hoạt động tài chính kế toán của Công ty

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Ban kiểm soát đánh giá cao bộ phận Tài chính - Kế toán Công ty trong việc cập nhật và áp dụng kịp thời, đúng, đủ các thay đổi chế độ kế toán của Tập đoàn CN than khoáng sản Việt nam.

- Sau khi thẩm tra báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI được lập lại theo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán BDO, Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 như sau:

Bảng 2: Bảng cân đối kế toán

ĐVT: Đồng

A	TÀI SẢN	Năm 2016	Năm 2015
I	**Tài sản ngắn hạn**	**41.318.287.768**	**65.725.690.331**
1	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**1.199.816.582**	**2.270.626.480**
-	Tiền	1.199.816.582	2.270.626.480
2	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**13.551.057.026**	**18.529.140.246**
-	Phải thu của khách hàng	14.062.174.846	19.286.151.377
-	Trả trước cho người bán	110.850.000	0
-	Phải thu ngắn hạn khác	538.094.419	655.092.997
-	Dự phòng nợ phải thu khó đòi	(1.160.062.239)	(1.412.104.128)
3	**Hàng tồn kho**	**26.567.414.160**	**44.925.923.605**

-	Hàng tồn kho	28.687.540.804	45.129.541.924
-	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(2.120.126.644)	(203.618.319)
II	**Tài sản dài hạn**	**406.280.936.743**	**474.887.684.521**
1	Các khoản phải thu dài hạn	339.609.548	226.693.205
2	**Tài sản cố định**	**402.538.317.060**	**469.932.665.510**
-	Tài sản cố định hữu hình	386.401.485.722	453.075.375.458
	Nguyên giá	*917.024.159.048*	*915.205.147.230*
	Giá trị hao mòn luỹ kế	*(530.622.673.326)*	*(462 129 771 772)*
-	Tài sản cố định vô hình	16.136.831.338	16.857.290.052
	Nguyên giá	*21.458.340.973*	*21.458.340.973*
	Giá trị hao mòn luỹ kế	*(5.321.509.635)*	*(4.601.050.921)*
-	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.403.010.135	382.146.783
3	**Tài sản dài hạn khác**	**0**	**4.346.179.023**
-	Chi phí trả trước dài hạn	0	4.346.179.023
-	Tài sản dài hạn khác	0	0
	Cộng tài sản	**447.599.224.511**	**540.613.374.852**
B	**NGUỒN VỐN**		
I	**Nợ phải trả**	**322.807.354.007**	**422.453.812.142**
1	**Nợ ngắn hạn**	**268.021.881.220**	**314.742.145.472**
-	Phải trả người bán ngắn hạn	38.684.707.130	128.931.565.910
-	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	533.229.994	96.414.984
-	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	8.595.592.877	10.999.623.870
-	Phải trả người lao động	23.883.319.151	18.946.590.139
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	3.059.690.298	1.814.423.821
-	Phải trả nội bộ ngắn hạn	0	0
-	Phải trả ngắn hạn khác	15.774.764.945	12.701.913.591
-	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	168.815.486.484	134.747.939.921
-	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	8.675.090.341	6.276.980.031
2	**Nợ dài hạn**	**54.785.472.787**	**107.711.666.670**
-	Phải trả dài hạn người bán	0	0
-	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	54.445.863.239	107.711.666.670
-	Dự phòng phải trả ngắn hạn	339.609.548	226.693.205
II	**Vốn chủ sở hữu**	**124.791.870.504**	**118.159.562.710**
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.000.000.000	100.000.000.000
-	Thặng dư vốn cổ phần	464.476.156	464.476.156
-	Quỹ đầu tư phát triển	24.327.394.348	17.695.086.554
	Cộng nguồn vốn	**447.599.224.511**	**540.613.374.852**

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Bảng 3: Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	656.524.457.436	646.790.228.309
2	Giá vốn hàng bán	563.541.769.708	555.398.525.290
3	Lợi nhuận gộp	92.982.687.728	91.391.703.019
4	Doanh thu hoạt động tài chính	77.504.299	20.595.497
5	Chi hoạt động tài chính	18.326.856.022	23.539.938.941
	Trong đó: Lãi vay	*18.178.866.537*	*22.303.532.644*
6	Chi phí bán hàng	11.494.809.634	10.272.084.975
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	28.028.287.639	25.139.583.636
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	35.210.238.732	32.460.690.964
9	Thu nhập khác	1.401.276.239	2.057.979.507
10	Chi phí khác	1.177.403.403	1.996.788.306
11	Lợi nhuận khác	223.872.836	61.191.201
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	35.434.111.568	32.521.882.165
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.169.495.980	7.204.090.160
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	28.264.615.588	25.317.792.005
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.163,23	2.132,25

4. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**		
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,15	0,21
+	Hệ số thanh toán nhanh:	0,06	0,07
2	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**		
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,72	0,78
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,59	3,58
3	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**		
+	Vòng quay hàng tồn kho:	15,76	11,64
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,47	1,20
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**		
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,043	0,039

+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,226	0,214
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,063	0,047
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,054	0,050

Nhìn chung những chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và tài chính của Công ty thể hiện sự ổn định và an toàn cho thấy Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI có hệ thống quản trị tốt và hiệu quả. Tuy nhiên các hệ số về khả năng thanh toán còn thấp so với yêu cầu chung.

IV. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành

- Giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã duy trì được mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2016, HĐQT cùng Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát;
- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty đúng với các quy định hiện hành, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

V. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới đưa vào thực tiễn nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời tiết kiệm nhiên liệu, điện năng giảm chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao mức độ an toàn lao động và bảo vệ môi trường;
- Tiếp tục quản lý tốt chất lượng vật liệu sản xuất, phối liệu sống nhằm nâng cao chất lượng Clinker sản xuất để tăng tỷ lệ pha phụ gia trong xi măng và giảm định mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một tấn sản phẩm;
- Xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị hợp lý, đúng định kỳ đồng thời tăng cường công tác kiểm tra sớm phát hiện các sự cố về thiết bị, công nghệ có thể xảy ra để có phương án xử lý kịp thời nhằm đưa thiết bị trở lại hoạt động sớm nhất có thể;
- Tăng cường các hoạt động Marketing, giữ vững hình ảnh thương hiệu của Xi măng La Hiên trên thị trường, phát triển trên thị trường truyền thống; lấy thị trường Thái Nguyên làm thị trường mục tiêu số 1 của Công ty;
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, đánh giá khả năng tài chính của khách hàng, để từ đó đưa ra các biện pháp quản trị trong thu hồi công nợ, giảm dư nợ khách hàng bình quân, an toàn và tăng vòng quay vốn;
- Có các biện pháp hữu hiệu để tăng hệ số khả năng thanh toán nâng cao hệ số an toàn trong hoạt động tài chính;

- Sớm có kế hoạch về tái sắp xếp, bố trí lại lao động trong nội bộ Công ty, xây dựng các Quy chế về giải quyết lao động dôi dư đúng với chủ trương của Tập đoàn; đào tạo và nâng cao trình độ lao động, tăng năng suất lao động;

- Kịp thời triển khai thực hiện các dự án đầu tư của năm 2017, đặc biệt là các dự án phục vụ trực tiếp đến quá trình SXKD và bảo vệ môi trường;

- Tăng cường giám sát, thực hiện các nội dung yêu cầu đối với Công ty niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán, chấp hành đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư và cổ đông của Công ty./.

Thái Nguyên, ngày .... tháng ... năm 2017

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06/TTr-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2016 và kế hoạch chi trả năm 2017

Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần xi Măng La Hiên VVMI;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết toán chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2016 và phương án chi trả thù lao năm 2017 với những nội dung cụ thể như sau:

1. Quyết toán chi trả thù lao năm 2016:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thực hiện 2016
1	Ngô Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT	86.400.000
2	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	69.120.000
3	Lê Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	69.120.000
4	Phạm Mạnh Tiến	Thành viên HĐQT	69.120.000
5	Trần Việt Cường	Thành viên HĐQT	69.120.000
6	Nguyễn Xuân Hậu	Ủy viên BKS	65.664.000
7	Hồ Thị Huệ	Ủy viên BKS (từ ngày 12/4/2106)	46.968.000
8	Phạm Đình Nguyên	Trưởng BKS (từ 1/1 đến 12/4/2017)	18.696.000
9	Lã Đại Dương	Ủy viên BKS (từ 1/1 đến 12/4/2017)	18.696.000
10	Phạm Trung Hợp	Thư ký HĐQT	24.000.000

2. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2017 *(Mức tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách)* và dự kiến như sau:

ST	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.600.000
2	Uỷ viên HĐQT	4	5.800.000
3	Uỷ viên BKS	2	5.200.000
4	Thư ký HĐQT	1	3.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.
- Đăng tải Website Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 07/TTr-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty với những nội dung cụ thể như sau:

Năm 2017 để thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, nhằm đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng của Ban giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI cũng như cách trình bày tổng quát báo cáo tài chính.

Đại hội đồng cổ đông sẽ lựa chọn 01 công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty. Nhưng do đặc thù hoạt động của Công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và uỷ quyền cho HĐQT, BKS Công ty lựa chọn thuê 01 công ty kiểm toán độc lập và có đủ năng lực theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 trên cơ sở Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán của Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.
- Đăng tải Website Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08/TTr-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2016 của
Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Công ty cụ thể như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng		35.434.111.568
2	Các khoản chi phí không được trừ	Đồng		413.368.333
3	Lợi nhuận trước tính thuế TNDN	Đồng		35.847.479.901
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	20%	7.169.495.980
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng		28.264.615.588
6	Chi trả cổ tức	Đồng	15%	15.000.000.000
7	Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ	Đồng		13.264.615.588
7.1	Trích quỹ đầu phát triển	Đồng		6.632.307.794
7.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng		6.632.307.794
	Trong đó:			
7.2.1	*Quỹ khen thưởng*	*Đồng*		*3.161.588.272*
7.2.2	*Quỹ phúc lợi*	*Đồng*		*3.161.588.272*
7.2.3	*Quỹ khen thưởng ban điều hành quản lý*	*Đồng*		*309.131.250*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.
- Đăng tải Website Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09/TTr-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc 31/12/2016 do Công ty TNHH kiểm toán BDO lập ngày 20/2/2017;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI.

(Có báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.
- Đăng tải Website Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/TTr-ĐHĐCĐ.2017	*Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2017*

TỜ TRÌNH

V/v thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên nhiệm kỳ 2013-2018

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI;

Căn cứ quyết định số 0040/QĐ-CMV ngày 15/3/2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV-CTCP về việc thay đổi người đại diện phần vốn của Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch hội đồng quản trị đối với Ông Ngô Ngọc Sơn và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 đúng với quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.
- Đăng tải Website Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LA HIÊN VVMI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: Đỗ Huy Hùng
- Năm sinh: *ngày 30 tháng 12 năm 1962.* Giới tính: *Nam*
- CCCD: 022062000339. Ngày cấp: *13/04/2016*
  Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
- Hộ khẩu thường trú: *Số nhà 3-B14 – KĐTM Mỹ Đình 1- tổ 6; phường Cầu Diễn; Quận Nam Từ Liêm;Thành phố Hà Nội.*
- Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 3-B14 – KĐTM Mỹ Đình 1- tổ 6; phường Cầu Diễn; Quận Nam Từ Liêm; Thành phố Hà Nội.*
- Chức vụ hiện nay: *Trưởng phòng Quản lý vốn – Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt bắc TKV – CTCP.*
- Liên hệ: Mobile: *0913078014* Email: dohuyhung1962@gmail.com

2. Trình độ học vấn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1979 - 1984	Đại học Mỏ địa chất	Kỹ sư Cơ điện mỏ
1995 – 1999	Đại học Khoa học Tự nhiên	Cử nhân Tin học
2003 - 2005	Đại học Bách khoa Hà Nội	Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp
2011- 2013	Học viện Chính trị - Hành chính khu vực I	Cao cấp lý luận Chính trị - Hành chính

3. Kinh nghiệm công việc

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
Từ 3/1985- 5/1989	Cán bộ kỹ thuật	Công ty than Núi Hồng- Đại Từ ; Thái Nguyên

Từ 5/1989 -9/1992	Bí thư Đoàn Thanh Niên Cộng sản Hồ Chí Minh Chuyên trách	Công ty than Núi Hồng – Đại Từ , Thái Nguyên
Từ 9/1992 -5/2004	Trưởng phòng Cơ điện	Công ty than Núi hồng; Đại từ, Thái Nguên
Từ 5/2004-11/2005	Phó Giám đốc	Công ty than Núi hồng; Đại Từ, Thái Nguyên
Từ 11/2005 - 4/2016	Giám đốc	Công ty cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI; tại 506 đường Hà huy Tập ; Yên Viên; Gia lâm; Hà Nội
Từ tháng 4/2016 đến nay	Trưởng phòng Quản lý vốn	Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV- CTCP

4. **Mối Quan hệ gia đình** (*Ghi rõ họ tên, CMND, nơi cư trú của từng người: Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột*):

Mối quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú
Bố	Đỗ Huy Quyến				Đã Mất
Mẹ	Trần Thị Minh	090491138	30/10/1982	Công an tỉnh Thái nguyên	Yên lãng; Đại từ; Thái nguyên
Vợ	Trần Thị Nguyên	013136767	20/12/2008	Công an Hà Nội	Số nhà 3B14, KĐTM Mỹ đình I; Q.Nam từ liêm, Hà Nội
Con	Đỗ Thị Vân Anh	012925454	02/8/2008	Công an Hà Nội	Số nhà 3B14, KĐTM Mỹ đình I; Q.Nam từ liêm, Hà Nội
Con	Đỗ Thị Thuỳ Dương	013112474	02/8/2008	Công an Hà Nội	Nhật bản
Chị	Đỗ Thị Hằng	091537889	10/6/2005	Công an Tỉnh Thái nguyên	Yên lãng; Đại từ; thái nguyên

Em	Đỗ Huy Cường	090763986	18/4/2009	Công an Tỉnh Thái nguyên	Phường Phan đình phùng, thành phố Thái nguyên
Em	Đỗ Thị Nga	090522799	04/03/2011	Công an tỉnh Thái nguyên	Phường Phan đình phùng; thành phố Thái nguyên
Em	Đỗ Huy Trường	090566389	16/12/2016	Công an Tỉnh Thái nguyên	Yên lãng; Đại từ; Thái nguyên
Em	Đỗ Huy Trinh	090641306	02/09/2015	Công an Tỉnh Thái nguyên	Yên lãng; Đại từ;Thái nguyên

5. Cam kết trước pháp luật:

- Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI.

- Tôi cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

Ngày 16 tháng 3 năm 2017

Xác nhận của thủ trưởng cơ quan

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Đình Lên

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Huy Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/NQ-ĐHĐCĐ	*Thái Nguyên, ngày tháng 3 năm 2017*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI.

Căn cứ biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI ngày tháng 3 năm 2017 dưới sự chủ toạ của Ông Ngô Ngọc Sơn - Chủ tịch hội đồng quản trị công ty.

Tham dự đại hội có ..... vị cổ đông của Công ty, sở hữu và đại diện cho ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Với tinh thần làm việc khẩn trương và trách nhiệm, đại hội đã tập trung giải quyết từng nội dung trong chương trình nghị sự và thống nhất quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI nhất trí thông qua:

1- Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017.

2- Kết quả thực hiện SXKD năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thựchiện năm 2016
A	**Chỉ tiêu hiện vật**		
I	**Sản lượng sản xuất**	**Tấn**	***701.589,69***
1	Xi măng	"	639.669,08
2	Clinker thương phẩm	"	61.920,61
II	**Sản lượng tiêu thụ**	**Tấn**	***701.805,39***

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thựchiện năm 2016
1	Xi măng	"	639.884,78
2	Clinker thương phẩm	"	61.920,61
B	**Tổng doanh thu**	**Tr.đ**	**658.003,24**
1	Xi măng	Tr.đ	615.941,87
2	Clinker thương phẩm	Tr.đ	36.856,38
3	Doanh thu, TN khác	Tr.đ	5.204,99
C	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tr.đ**	**35.434,11**
D	**Tỷ lệ cổ tức**	**%**	**15%**
G	**Nộp NS nhà nước**	**Tr.đ**	**38.114,57**
E	**Lao độngvà thu nhập**		
1	Lao động định mức	Người	789
2	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	8.121.445

2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kếhoạch 2017
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	660.000
2	Doanh thu	1000 đ	573.533.920
3	Nộp NS nhà nước	1000đ	25.577.000
4	Lợi nhuận trước thuế	1000 đ	30.000.000
5	Trả lãi cổ tức	%	12
6	Lao động bình quân	Người	760
7	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	7.129.121

2.3 Kế hoạch ĐTXD năm 2016:

Kế hoạch ĐTXD năm 2016: Tổng giá trị đầu tư ước tính: 25.465 triệu đồng bao gồm các hạng mục, dự án chủ yếu như sau:

+ ĐTXD mỏ đá vôi Đồng Chuỗng: 3.000 triệu đồng
+ Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất: 2.500 triệu đồng
Trong đó: - Máy phân tích nhanh: 1.700 triệu đồng
- Vận thang: 800 triệu đồng
+ Đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động: 4.200 triệu đồng
+ Hệ thống cân cấp than dây chuyền lò quay 2: 13.184 triệu đồng
+ Nhà hóa nghiệm: 1.100 triệu đồng
+ Lập dự án cải tạo dây chuyền lò quay số 2: 1.481 triệu đồng

3- Báo cáo của Ban Kiểm Soát về hoạt động của Công ty năm 2016. Đánh giá hoạt động quản lý của HĐQT và Giám đốc Công ty.

4- Quyết toán việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2016; Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2017.

+ Thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT thực hiện năm 2016:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thực hiện 2016 (đồng)
1	Ngô Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT	86.400.000
2	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	69.120.000
3	Lê Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	69.120.000
4	Phạm Mạnh Tiến	Thành viên HĐQT	69.120.000
5	Trần Việt Cường	Thành viên HĐQT	69.120.000
6	Nguyễn Xuân Hậu	Ủy viên BKS	65.664.000
7	Hồ Thị Huệ	Ủy viên BKS	46.968.000
8	Phạm Đình Nguyên	Trưởng BKS (từ 1/1 đến 12/4/2017)	18.696.000
9	Lã Đại Dương	Ủy viên BKS (từ 1/1 đến 12/4/2017)	18.696.000
10	Phạm Trung Hợp	Thư ký HĐQT	24.000.000

+ Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2017 *(Mức tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách)* và dự kiến như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	KH (đ/ng/th)
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.600.000
2	Uỷ viên HĐQT	4	5.800.000
3	Uỷ viên BKS	2	5.200.000
4	Thư ký HĐQT	1	3.000.000

5- Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 như sau:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí uỷ quyền cho HĐQT, BKS Công ty lựa chọn thuê 01 công ty kiểm toán độc lập và có đủ năng lực theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 trên cơ sở Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán của Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV

6- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức trả cổ tức năm 2016 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Tỷl ệ (%)	Sốtiền
1	**Lợi nhuận trước thuế**	**Đồng**		**35.434.111.568**
2	**Các khoản chi phí không được trừ**	**Đồng**		**413.368.333**
3	**Lợi nhuận trước tính thuế TNDN**	**Đồng**		**35.847.479.901**
4	**Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp**	**Đồng**	**20%**	**7.169.495.980**
5	**Lợi nhuận sau thuế**	**Đồng**		**28.264.615.588**
6	**Chi trả cổ tức**	**Đồng**	**15%**	**15.000.000.000**

STT	Nội dung	ĐVT	Tỷ lệ (%)	Số tiền
7	**Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ**	**Đồng**		**13.264.615.588**
7.1	Trích quỹ đầu phát triển	Đồng		6.632.307.794
7.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng		6.632.307.794
	Trong đó:			
7.2.1	*Quỹ khen thưởng*	*Đồng*		*3.161.588.272*
7.2.2	*Quỹ phúc lợi*	*Đồng*		*3.161.588.272*
7.2.3	*Quỹ khen thưởng ban điều hành quản lý*	*Đồng*		*309.131.250*

7- Báo cáo tài chính năm 2016 Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI đã được kiểm toán.

8- Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI nhiệm kỳ 2013-2018.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- UBCKNN (thay B/cáo);
- Cty CP CK QT Việt Nam (02b)
- Công bố TT trên Website Cty;
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Giám đốc Công ty;
- Cổ đông của Cty;
- Lưu: VP, HĐQT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

(Đã ký)

Ngô Ngọc Sơn